

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời đối với các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi; kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên đàn vật nuôi, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi; bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng; góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo định hướng Chiến lược phát triển chăn nuôi của tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026 - 2030.

Kế hoạch được triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới; hoạt động chăn nuôi chủ yếu vẫn là quy mô nhỏ lẻ, phân tán; nguy cơ xâm nhiễm dịch bệnh qua hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật qua biên giới luôn ở mức cao. Đồng thời, việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và năng lực hệ thống thú y cơ sở hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch Cúm gia cầm so với trung bình giai đoạn 2019 - 2025.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm các biến chủng, chủng vi rút mới xâm nhập và lưu hành trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động kiểm soát nguy cơ phát sinh và lây lan bệnh Cúm gia cầm thông qua giám sát dịch bệnh và triển khai tiêm phòng bao vây tại ổ dịch, khu vực nguy cơ cao phù hợp với tình hình dịch tễ và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

- Từng bước xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của tỉnh, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng thành công 04 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh được công nhận an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số gia súc buộc phải tiêu hủy so với trung bình giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ động giám sát lưu hành vi rút, phát hiện sớm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

- Phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc.

- Từng bước xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của tỉnh, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng thành công 05 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh được công nhận an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng.

2.3. Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lượng lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh so với trung bình giai đoạn 2020 - 2025.

- Đẩy mạnh áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi lợn.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai sử dụng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi phù hợp với điều kiện thực tế và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

- Từng bước xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển chăn nuôi của tỉnh; ưu tiên triển khai tại các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chăn nuôi tập trung và cơ sở áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học.

II. YÊU CẦU

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế địa phương; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân và người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động xây dựng phương án, bố trí nguồn lực, kinh phí, vật tư, hóa chất, vắc xin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác phòng, chống dịch bệnh phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Việc triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh được thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với đặc điểm chăn nuôi của địa phương, trong đó lấy phòng bệnh là

chính, kết hợp chặt chẽ giữa giám sát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật. Các giải pháp phải bảo đảm tính chủ động, khả thi, phù hợp với điều kiện nguồn lực của địa phương và yêu cầu kiểm soát dịch bệnh trong tình hình mới.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện tại các địa phương, cơ sở chăn nuôi, bảo đảm chủ động ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh phát sinh.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh

Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loại vật nuôi, quy mô, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên áp dụng tại khu vực chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, địa bàn biên giới, khu vực có lưu lượng vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lớn, cơ sở giết mổ, chợ buôn bán động vật sống và khu vực từng xảy ra dịch bệnh.

Khuyến khích lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi để thúc đẩy áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

Rà soát hoạt động chăn nuôi, từng bước quản lý theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn, khuyến khích cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loại hình, quy mô chăn nuôi và điều kiện thực tế của địa phương.

Đối với chăn nuôi nông hộ: hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với điều kiện thực tế; thực hiện vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng định kỳ; xử lý chất thải, xác động vật chết theo quy định; kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý; kịp thời khai báo khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết bất thường.

Đối với chăn nuôi trang trại cần thực hiện các biện pháp an toàn sinh học: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường: tổ chức thực hiện vệ sinh, tiêu độc

khử trùng thường xuyên tại cơ sở chăn nuôi, chợ buôn bán động vật sống, cơ sở giết mổ, điểm tập kết, trung chuyển động vật, phương tiện vận chuyển và các khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh. Hàng năm, căn cứ tình hình dịch bệnh và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tổ chức triển khai “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường” trên địa bàn tỉnh; đồng thời thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng bổ sung tại khu vực nguy cơ cao, khu vực từng xảy ra dịch bệnh và địa bàn có nguy cơ phát sinh dịch bệnh nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ tình hình dịch tễ, tổng đàn vật nuôi, nguy cơ phát sinh dịch bệnh và điều kiện thực tế của địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; xây dựng kế hoạch tiêm phòng đối với từng bệnh, từng đối tượng vật nuôi phù hợp với tình hình thực tế và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Việc tổ chức tiêm phòng vắc xin, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phòng được thực hiện theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn thú y; phù hợp với tình hình chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh, mức độ nguy cơ và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động tiêm phòng cho đàn vật nuôi nhằm nâng cao tỷ lệ miễn dịch, giảm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Thực hiện theo dõi, giám sát tình hình sử dụng vắc xin, đánh giá hiệu quả bảo hộ sau tiêm phòng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp phát sinh bất thường trong quá trình sử dụng vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

Việc tiêm phòng vắc xin phải được thực hiện đồng bộ với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và xử lý ổ dịch bệnh động vật nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích người chăn nuôi chủ động áp dụng đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học kết hợp sử dụng vắc xin nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Công tác giám sát dịch bệnh

Công tác giám sát dịch bệnh thực hiện theo hướng chủ động, thường xuyên và liên tục nhằm kịp thời phát hiện sớm ổ dịch, tác nhân gây bệnh, các chủng vi rút lưu hành và nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Tổ chức giám sát tại cơ sở chăn nuôi, chợ buôn bán động vật sống, cơ sở giết mổ, điểm tập kết, trung chuyển động vật, khu vực chăn nuôi tập trung, địa bàn biên giới và các khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh.

Cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện giám sát chủ động, giám sát bị động và giám sát sau tiêm phòng theo quy định; lấy mẫu giám sát lưu hành mầm bệnh,

phân tích, đánh giá tình hình dịch tễ nhằm kịp thời cảnh báo nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp.

Chính quyền địa phương, hệ thống chăn nuôi, thú y cơ sở thực hiện theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi; kịp thời phát hiện, báo cáo, tham mưu triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

Chủ cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật có trách nhiệm thực hiện khai báo dịch bệnh theo quy định; thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường để triển khai các biện pháp xử lý, ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

Đối với bệnh Cúm gia cầm, thực hiện cơ chế phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin và cảnh báo nguy cơ giữa ngành nông nghiệp và môi trường với ngành y tế theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống báo cáo dịch bệnh trực tuyến và cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y trong công tác giám sát, phân tích, dự báo và cảnh báo dịch bệnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

5. Xử lý ổ dịch

Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; ưu tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan liên quan xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và tổ chức áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chuỗi sản xuất hàng hóa tập trung, khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

Thực hiện kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tại khu vực biên giới, cửa khẩu, tuyến giao thông trọng điểm và khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh.

Tổ chức phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định.

Thực hiện rà soát, quản lý hoạt động giết mổ động vật; hướng dẫn cơ sở giết mổ thực hiện các quy định về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh; kiểm soát việc giết mổ, kinh doanh, vận chuyển sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật tại các khâu giết mổ, vận chuyển, kinh doanh và tiêu thụ nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo quy định của pháp luật; gắn với định hướng phát triển chăn nuôi của tỉnh, kiểm soát bền vững dịch bệnh, an toàn thực phẩm và phát triển chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ tham gia xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; ưu tiên khu vực chăn nuôi tập trung, địa bàn có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh và khu vực có định hướng phát triển chăn nuôi hàng hóa.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng lộ trình phát triển cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh phù hợp; lựa chọn cơ sở, địa bàn ưu tiên để tổ chức triển khai, duy trì và đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

8. Chẩn đoán, xét nghiệm và ứng dụng khoa học công nghệ

Thực hiện lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y; phục vụ công tác giám sát, cảnh báo, phát hiện sớm và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc phân tích, đánh giá tình hình dịch tễ, lưu hành mầm bệnh và hiệu quả sử dụng vắc xin nhằm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

Ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y và các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong giám sát, cảnh báo, quản lý dịch bệnh và phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

9. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và thông qua các lớp tập huấn, hội nghị chuyên môn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chăn nuôi, thú y, người chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật về công tác giám sát, phòng, chống và xử lý dịch bệnh động vật.

Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh, nguy cơ phát sinh dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng và hạn chế gây hoang mang trong xã hội.

10. Hợp tác và phối hợp trong phòng, chống dịch bệnh

Chủ động cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trong nước, khu vực biên giới và các địa phương lân cận nhằm phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương khu vực biên giới trong kiểm soát vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật khu vực biên giới theo quy định.

Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và phối hợp với các cơ quan chuyên môn, tổ chức trong nước và quốc tế trong công tác giám sát, cảnh báo, phòng, chống dịch bệnh động vật; tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn và hợp tác phòng, chống dịch bệnh động vật xuyên biên giới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế dịch bệnh, hằng năm các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương và đơn vị liên quan triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh.

Hằng năm, căn cứ tình hình dịch bệnh, tổng đàn vật nuôi và nguy cơ phát sinh dịch bệnh, xây dựng kế hoạch tiêm phòng, giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm, vệ sinh tiêu độc khử trùng và phương án xử lý ổ dịch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện giám sát chủ động, giám sát bị động; tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, phân tích, đánh giá nguy cơ dịch bệnh; kịp thời cảnh báo và tham mưu triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên môn, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y trong công tác quản lý, giám sát và cảnh báo dịch bệnh động vật.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách địa phương; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

3. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong giám sát các bệnh truyền lây giữa động vật và người; chia sẻ thông tin dịch tễ, phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh liên quan đến sức khỏe cộng đồng theo phương thức tiếp cận “Một sức khỏe”.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

4. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật và sản phẩm động vật; chủ trì công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm

hình sự trong lĩnh vực thú y, buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới, vi phạm quy định về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; trao đổi tình hình, thông tin có liên quan để đấu tranh, xử lý đối với các đối tượng thu mua, tiêu thụ động vật lậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy bộ đội Biên phòng phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường công tác quản lý, kiểm soát khu vực biên giới, đường mòn, lối mở; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới nhằm hạn chế nguy cơ xâm nhiễm, lây lan dịch bệnh vào địa bàn tỉnh.

Phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng liên quan tuyên truyền, vận động Nhân dân khu vực biên giới chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh; không tham gia, tiếp tay cho hoạt động buôn bán, vận chuyển trái phép gia cầm, động vật và sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc.

6. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, lưu thông động vật và sản phẩm động vật trên thị trường; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu về vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, vận chuyển hàng hóa là động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường, tại chợ đầu mối, điểm trung chuyển, cơ sở thu gom theo chức năng, địa bàn và thẩm quyền được giao; phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh hàng hóa, an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh động vật.

Theo dõi diễn biến thị trường đối với động vật và sản phẩm động vật; phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm lưu thông hàng hóa, ổn định thị trường và nguồn cung thực phẩm khi có biến động do dịch bệnh động vật.

7. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp triển khai các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật và sản phẩm động vật qua biên giới; kiểm tra, kiểm soát tại khu vực cửa khẩu, đường mòn, lối mở, tuyến giao thông trọng điểm, địa bàn có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh nhằm hạn chế nguy cơ xâm nhiễm, phát sinh và lây lan dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định của pháp luật; phối hợp với

các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phục vụ công tác giám sát, cảnh báo, chẩn đoán và phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp đề xuất, triển khai các giải pháp khoa học, công nghệ trong chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý môi trường chăn nuôi, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức và biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi.

Hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền về nguy cơ, tác hại, diễn biến dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh thú y, tiêm phòng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.”

10. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng nội dung, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các nội dung phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng cho vật nuôi và chấp hành các quy định của pháp luật về thú y.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý; chủ động giám sát, phát hiện sớm, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh; phối hợp với cơ quan chuyên môn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương; tổ chức tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, xử lý ổ dịch và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, khai báo dịch bệnh, tiêm phòng cho vật nuôi; quản lý hoạt động chăn nuôi nhỏ lẻ, chợ buôn bán động vật sống và hoạt động giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn.

Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về thú y, chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật theo thẩm quyền.

13. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học và tiêm phòng cho vật nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường phải kịp thời báo cáo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn để tổ chức xử lý theo quy định; không giấu dịch, không bán chạy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và không vứt xác động vật chết ra môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN_(HĐN).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn